

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 5357/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên về việc ủy quyền cho Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của hộ kinh doanh BS.RY số 02/01/BS.RY ngày 14 tháng 10 năm 2024 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Tổ chuyên môn Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 66/QĐ-PTNMT ngày 17/10/2023 của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho hộ kinh doanh BS.RY (sau đây viết tắt là chủ cơ sở), địa chỉ số 349/4B Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của hộ kinh doanh BS.RY (sau đây viết tắt là cơ sở) với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: hộ kinh doanh BS.RY.

1.2. Địa điểm hoạt động: số 349/4B Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: số 52A8026668, đăng ký lần ngày 07/02/2017 do Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Long Xuyên cấp.

1.4. Mã số thuế: 1602040146.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: cơ sở y tế.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Phạm vi: cơ sở được thực hiện tại số 349/4B Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Phạm vi cơ sở có tứ cận tiếp giáp như sau:

+ Phía trước giáp đường Phạm Cự Lượng.

+ Phía sau giáp nhà dân.

+ Phía bên trái giáp nhà dân.

+ Phía bên phải giáp nhà dân.

- Quy mô, công suất:

+ Tổng diện tích đất: 66,3 m².

+ Tổng vốn đầu tư của cơ sở: 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*). Cơ sở có tiêu chí như dự án đầu tư nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của Luật Đầu tư công) và nhóm III phân loại theo tiêu chí về môi trường quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

+ Công suất hoạt động của cơ sở: 3 ghế nha.

+ Công trình Hệ thống xử lý nước thải có công suất 0,5 m³/ngày.đêm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của hộ kinh doanh BS.RY được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hộ kinh doanh BS.RY có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khi

thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 17 tháng 10 năm 2024 đến ngày 17 tháng 10 năm 2034), tính theo thời hạn của hợp đồng thuê mặt bằng đính kèm.

Các giấy phép môi trường thành phần đã được cơ quan nhà nước cấp theo quy định của pháp luật hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép môi trường này có hiệu lực.

Điều 4. Giao Tổ Môi trường, UBND phường Mỹ Phước tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ cơ sở;
- Sở TN&MT tỉnh An Giang;
- UBND thành phố;
- Phòng Y tế;
- UBND phường Mỹ Phước;
- Thành viên tổ kiểm tra theo QĐ số 66/QĐ-PTNMT;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, MT.

TRƯỞNG PHÒNG

Bùi Thị Hoa Lại

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 47/GPMT-PTNMT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu vực nhà vệ sinh.
- Nguồn số 02: Nước thải y tế phát sinh từ hoạt động khám, chữa bệnh.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải: 01 dòng nước thải sau xử lý được thải ra nguồn tiếp nhận.

2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung của thành phố trên đường Phạm Cự Lượng thuộc phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2.2. Vị trí xả nước thải:

- 01 vị trí xả nước thải ra hố ga của hệ thống thoát nước chung của thành phố trên đường Phạm Cự Lượng thuộc phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Tọa độ vị trí xả thải: X: 0576134; Y: 1146418 (Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $104^{\circ}45'$, múi chiếu 3°).

2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $0,5 \text{ m}^3/\text{ngày}$ (24 giờ), tương đương $0,021 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

2.3.1. Phương thức xả nước thải

- Phương thức xả nước thải: Tự chảy. Nước thải sau xử lý dẫn vào hố ga của hệ thống thoát nước chung của thành phố trên đường Phạm Cự Lượng thuộc phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2.3.2. Chế độ xả nước thải:

- + Chu kỳ xả nước thải: Hằng ngày.
- + Thời gian xả nước thải: Liên tục 24 giờ/ngày.đêm.

2.3.3. Chất lượng nước thải sau xử lý trước khi xả vào nguồn tiếp nhận:

Chất lượng nước thải sau xử lý trước khi xả vào nguồn tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường (*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế QCVN 28:2010/BTNMT, cột B, K=1,2*), cụ thể như sau:

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động liên tục (nếu có)
1	pH	-	6,5-8,5	06 tháng /lần	Không thuộc đối tượng
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	120		
3	BOD ₅	mg/L	60		
4	COD	mg/L	120		
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	4,8		
6	Amoni (tính theo N)	mg/L	12		
7	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	mg/L	60		
8	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mg/L	12		
9	Dầu mỡ ĐTV	mg/L	24		
10	Tổng Coliforms	MPN/100mL	5000		
11	Salmonella	Vi khuẩn 100ml	KPH		
12	Shigella	Vi khuẩn 100ml	KPH		
13	Vibrio cholerae	Vi khuẩn 100ml	KPH		

B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt từ khu vực nhà vệ sinh được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 03 ngăn, sau đó theo ống dẫn chính (ống nhựa đường kính 90mm, tổng chiều dài 2,2m), để dẫn về hệ thống xử lý nước thải của cơ sở có công suất xử lý 01m³/ngày.đêm.

- Nước thải y tế phát sinh từ hoạt động khám, chữa bệnh được thu gom bằng đường ống PVC đường kính 60 mm (chiều dài 12m) dẫn về hệ thống xử lý nước thải của cơ sở có công suất xử lý 0,5 m³/ngày.đêm.

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

1.2.1. Công trình xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt:

- Số lượng: 01 bể tự hoại 3 ngăn đặt tại khu nhà vệ sinh.

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải → ngăn chứa → ngăn lắng → ngăn lọc → hồ ga tập trung → Hệ thống xử lý nước thải tập trung → Nguồn tiếp nhận.

- Dung tích thiết kế: thể tích 4,5 m³

- Hoá chất, vật liệu sử dụng: Không.

1.2.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải tập trung:

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Nước thải → lưới lọc → hồ thu nước thải ngăn oxy hóa bậc 1 → ngăn oxy hóa bậc 2 → ngăn oxy hóa bậc 3 → Hệ thống thoát nước chung của thành phố Long Xuyên.

- Công suất thiết kế: 0,5 m³/ngày.đêm (24 giờ).

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: không.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục:

Không thuộc đối tượng phải lắp đặt.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với nước thải:

- Bố trí nhân viên kỹ thuật, quản lý, theo dõi và vận hành hệ thống xử lý nước thải thường xuyên, nếu có sự cố xảy ra phải báo ngay với đơn vị chịu trách nhiệm để khắc phục sự cố.

- Niêm yết quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải tại khu vực của hệ thống xử lý nước thải, đồng thời tuân thủ đầy đủ quy trình vận hành.

- Định kỳ phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành lấy mẫu nước thải trước và sau xử lý để đánh giá hiệu quả xử lý của hệ thống xử lý nước thải.

- Thường xuyên duy tu, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Ngừng xả nước thải sau xử lý ra nguồn tiếp nhận, khẩn trương thực hiện rà soát, kiểm tra phát hiện sự cố để kịp thời xử lý đảm bảo không để nước thải gây ô nhiễm môi trường. Nhanh chóng khắc phục để hệ thống sớm vận hành trở lại, đảm bảo không để xảy ra tình trạng nước thải phát sinh vượt quá khả năng chịu tải của hệ thống xử lý nước thải. Báo ngay nhà cung cấp và cơ quan thẩm quyền về sự cố và tổ chức khắc phục trong vòng 24 giờ.

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

2.1. Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

2.2. Có sổ nhật ký vận hành, ghi chép đầy đủ thông tin của quá trình vận hành công trình xử lý nước thải.

2.3. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

2.4. Trong quá trình vận hành, xả nước thải sau xử lý ra nguồn tiếp nhận nếu có sự cố bất thường, chủ cơ sở phải báo cáo kịp thời về UBND thành phố Long Xuyên (thông qua Phòng tài nguyên và Môi trường), UBND phường Mỹ Phước và tổ chức khắc phục sự cố theo quy định.

2.5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi xả nước thải không đảm bảo các yêu cầu tại Giấy phép này ra môi trường và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Phụ lục 2
YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,
PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Giấy phép môi trường số 47/GPMT-PTNMT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải y tế nguy hại, chất thải nguy hại phải kiểm soát phát sinh thường xuyên:

STT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã số CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất thải lây nhiễm			
1.1	Chất thải lây nhiễm sắc nhọn	Rắn	13 01 01	14
1.2	Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn	Rắn	13 01 01	13
2	Chất thải nguy hại không lây nhiễm			
2.1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	1
2.2	Pin, ắc qui thải	Rắn	16 01 12	1

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

STT	Tên chất thải	Mã số CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Giấy và bao bì giấy carton thải bỏ	18 01 05	30
2	Nhựa	12 08 06	15

1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng: 8,5 kg/ngày.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại:

2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại:

2.1.1. Thiết bị lưu chứa:

a) Chất thải y tế lây nhiễm:

- Bố trí 03 thùng nhựa màu vàng có nắp đậy kín chứa chất thải không phải vật cứng, sắc nhọn, thể tích 15 lít, có dán nhãn cảnh báo theo quy định.

- Bố trí 03 hộp nhựa màu vàng có nắp đậy kín, thành dày tối thiểu 0,1 mm chứa chất thải là vật cứng, sắc nhọn, thể tích 1,5 lít, có dán nhãn cảnh báo theo quy định.

b) Chất thải nguy hại không lây nhiễm:

- Bố trí 01 thùng nhựa có nắp đậy kín, thể tích 15 lít, có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại theo quy định.

2.1.2. Khu vực lưu chứa:

- Diện tích khu vực lưu chứa: 2,25 m².
- Thiết kế, cấu tạo của khu vực lưu chứa trong nhà: nền lát gạch geramic, mái lợp tole sóng vuông dày, vách tường, dán biển cảnh báo chất thải nguy hại.
- Chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:

2.2.1. Thiết bị lưu chứa: 01 thùng rác loại 30 lít có nắp đậy, 03 thùng rác loại 10 lít có nắp đậy, bố trí tại ghé nha, khu vực chờ và nhà vệ sinh.

2.2.2. Kho/khu vực lưu chứa: không có. Chủ cơ sở hợp đồng với Công ty CP Môi trường đô thị An Giang thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày.

B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Chủ cơ sở có trách nhiệm thu gom, phân loại và chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, xử lý các chất thải rắn phát sinh tại cơ sở: chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải, bùn thải từ hầm tự hoại đảm bảo đúng theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức thực hiện ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường.

Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải bảo đảm có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP./.

Phụ lục 3**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 47/GPMT-PTNMT ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Long Xuyên)

A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

C. CÁC NỘI DUNG CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ/CƠ SỞ TIẾP TỤC THỰC HIỆN THEO QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG (HOẶC VĂN BẢN TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG)

Dự án không có hạng mục, công trình sản xuất, bảo vệ môi trường cần tiếp tục đầu tư.

D. YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Giấy phép môi trường là căn cứ để thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án, đề nghị Chủ dự án chấp hành nghiêm chỉnh. Trường hợp thay đổi Chủ dự án thì Chủ dự án mới có trách nhiệm thực hiện các trách nhiệm đã được quy định tại Giấy phép môi trường này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông theo các quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện trách nhiệm của Chủ dự án trong thực hiện bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định pháp luật.

3. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đảm bảo các khu vực lưu giữ chất thải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

4. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, trong đó có nội dung cập nhật về khối lượng, chủng loại chất thải phát sinh theo quy định; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

6. Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật môi trường nêu tại Giấy phép môi trường này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.